

Số: **113/2020/QĐST- DS**

Long Biên, ngày 03 tháng 12 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25/11/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 125/2020/TLST - DSST ngày 05/11/2020 về việc: **“Tranh chấp Hợp đồng tín dụng”**.
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội và Pháp lệnh án phí và lệ phí.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18/11/2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A

Địa chỉ trụ sở: Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường 8, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ: Tổng giám đốc

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1973 – Chuyên viên quản lý nợ (Theo Giấy ủy quyền số 15/GUQ-CNLB ngày 13/4/2020 của Giám đốc Ngân hàng TMCP A – Chi nhánh Long Biên)

Bị đơn: Chị H, sinh năm 1987

Trú tại: Tổ 16 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị H xác nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP A các khoản tiền còn nợ theo hợp đồng sử dụng theo tín dụng ngày 22/10/2014, số thẻ 486265 – 9990 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng) tạm tính đến ngày 25/11/2020 là 26.929.368 đồng (Hai mươi sáu triệu, chín trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng), trong đó tiền gốc là 16.055.568 đồng (Mười sáu triệu, không trăm năm mươi năm nghìn, năm trăm sáu mươi tám đồng), tiền lãi: 10.873.800 đồng (Mười triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, tám trăm đồng).

Thời hạn thanh toán: Chậm nhất đến ngày 25/11/2021 chị H phải trả cho Ngân hàng toàn bộ số nợ gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 25/11/2020 là 26.629.368 đồng (Hai mươi sáu triệu, chín trăm hai mươi chín nghìn, ba trăm sáu mươi tám đồng), trong đó tiền gốc là 16.055.568 đồng (Mười sáu triệu, không trăm năm mươi năm nghìn, năm trăm sáu mươi tám đồng), tiền lãi: 10.873.800 đồng (Mười triệu, tám trăm bảy mươi ba nghìn, tám trăm đồng).

Chị H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng sử dụng theo tín dụng ngày 22/10/2014 (Bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng) kể từ ngày 26/11/2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc.

Trường hợp chị H vi phạm thời hạn trả nợ trên thì Ngân hàng TMCP A có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành án để thu hồi nợ. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành hoặc thi hành không hết số tiền phải thi hành án thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 đối với số tiền còn phải thi hành.

3. Về án phí : Chi H chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 673.234 đồng (Sáu trăm bảy mươi nghìn, hai trăm ba mươi tư đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền **575.000 đồng** (Bằng chữ: Năm trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) đã nộp tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số 0017175 ngày 21/10/2020 tại Chi cục thi hành án quận Long Biên.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THA DS quận Long Biên;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN
Thẩm phán

Lưu Đình Hùng